



Tuần Báo Vô Vi

31 tháng 5 năm 2015

Số 240

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Tâm Sự với Đức Thầy
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Tại sao xác người tốt tươi lại không giữ lâu được?
2. Muốn đến trung thiên thế giới thì phải xuất phát từ đâu mới đúng?
3. Thực hành thanh nhẹ hòa hợp với ánh sáng thanh tịnh có ích gì không?
4. Tiến trong đà tiến thanh tịnh thì phải tiến làm sao?
5. Làm sao mới được khỏe?
6. Toàn thân phát sáng do đâu mà hình thành?
7. Nguyên lý thương yêu nằm ở đâu?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Atlantic city, 09/08/97 3:55 AM 1) Hỏi: Tại sao xác người tốt tươi lại không giữ lâu được? Đáp: Thừa định luật sanh trụ hoại diệt của Trời Đất đã sắp đặt, có đến thì phải có đi, phần hồn bị giam hãm trong thể xác, tùy theo luật nhân quả mà tiến hóa, trở về điền giới tâm linh. Người đời hành được pháp đề tu sửa là đại phước, tự tạo nhân lành mà tiến hóa, dững mãi hành pháp sẽ đạt được kết quả tốt, thành tri tâm linh sẽ tái hồi, quân bình sáng suốt, thức giác vô sanh là chánh gốc sẽ không còn bơ vơ. Kệ: Biết mình sáng suốt trí tâm hòa Giải trược minh tâm cảm thiết tha Tạm cảnh đời nay tu tự tiến Hành trình xán lạn tự mình qua.	Atlantic city, 10-08-97 5:35 AM 2) Hỏi: Muốn đến trung thiên thế giới thì phải xuất phát từ đâu mới đúng? Đáp: Thừa muốn xuất phát lên trung thiên thế giới, thì phải xuất phát luồng điện từ trung tim giữa trán thẳng một đường sẽ đến nơi, cảnh giới nguy nga ngoạn mục, kiến trúc tân kỳ tráng lệ. Kệ: Thực hành đến đó rõ muôn bề Thế giới đẹp xinh chẳng chán chê Duyên đẹp tình Trời ta chẳng chán Tranh Trời sáng tỏ mãi không về.
Atlantic city, 11/08/97 3:00 AM 3) Hỏi: Thực hành thanh nhẹ hòa hợp với ánh sáng thanh tịnh có ích gì không? Đáp: Thừa hòa hợp với ánh sáng thanh tịnh rất hữu ích cho phần hồn khi lìa xác, khỏi bước vào âm u khổ giới. Kệ: Tâm linh hướng thẳng về Trời tiến Chẳng có lo âu chẳng có phiền Ai trách ai dèm tâm chẳng động Bình an vô sự tự mình xuyên.	Atlantic city, 12/08/97 3:20 AM 4) Hỏi: Tiến trong đà tiến thanh tịnh thì phải tiến làm sao? Đáp: Thừa phải siêng năng niệm Phật và hành pháp: Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, thì sẽ thấy rõ, sự tiến hoá tâm linh ở bên trong nội thức liên hệ với trung tâm sinh lực cần khôn vũ trụ. Kệ: Trí tâm khai triển chẳng mê mù Ý thức tạm cảnh phải tự tu Thức giác hồn thiêng không lệ thuộc Tự tu tự tiến thoát thân tù.
Atlantic city, 13/08/97 3:35 AM 5) Hỏi: Làm sao mới được khỏe? Đáp: Thừa tương hòa tương ứng mới được khỏe. Người tu thiền phải học cách thực hiện tương hòa tương ứng, tức là thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, khai triển tâm thức thanh tịnh, thì rất dễ thực hiện tương hòa tương ứng với mọi hoàn cảnh xảy đến. Vì khi đạt tới quân bình thì lúc nào ánh sáng cũng hóa giải bóng tối chứ bóng tối không cách nào hóa giải ánh sáng được. Kệ: Sáng trong hóa giải muôn trần trược Kích bác không còn tâm đạt thức Xây dựng bền lâu chẳng ngõ ngàng Minh tâm kiến tánh tự thân an.	Atlantic city, 14/08/97 5:05 AM 6) Hỏi: Toàn thân phát sáng do đâu mà hình thành? Đáp: Thừa do khả năng công phu tu thiền của hành giả quân bình nhập định liên hệ với luồng điện của trung tâm sinh lực của cần khôn vũ trụ ổn định phát ra màu sáng tròn trịa, xuất ngôn không dư không thiếu. Kệ: Lui về thực chất thật là siêu Vô tự chơn kinh rõ thật nhiều Bất diệt trường tồn trong ý thức Thực hành chánh pháp rõ chơn điều.

Atlantic city, 15/08/97 2:05 AM

7) **Hỏi:** Nguyên lý thương yêu nằm ở đâu?

Đáp: Thừa nguyên lý thương yêu nằm ở trung tâm sanh lực càn khôn vũ trụ, liên hệ với trung tim bộ đầu, lúc nào cũng xoa dịu và xây dựng.

Kệ:

Hỗ trợ chơn tâm tiến mỗi từng
Trong thanh êm dịu giải từ vùng
Trí không dấy động an minh giải
Phá chấp giải mê tự cảm mừng.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

TU KHÔNG THẤY TIẾN (tiếp theo)

...

“Bình tâm minh lý Phật Trời

Hòa đồng thức giác nơi nơi cảm hòa”

Mình bình tâm minh lý Phật Trời. Mình hiểu cái lời của Phật Trời chuyển hóa để ở thế gian và cho chúng ta, hể hờ một chút xiu cho chúng ta thấy thôi chứ không có phải là nói hết được. Bởi vì văn chương đâu có thể tả hết lời được, nhưng mà chúng ta tu rồi chúng ta minh lý Phật Trời, thấy cái không động là chánh.

“Hòa đồng thức giác nơi nơi cảm hòa”: Mình hòa đồng thức giác mình thấy, nắm được cái chìa khóa không động rồi thì nơi nào mình cũng cảm hòa được hết. Mình sáng suốt, thanh tịnh là sáng suốt, dùm là hiểu, hiểu là ảnh hưởng người ta được, chứ không có bao giờ bị lôi cuốn nữa.

“Tình trời duyên đất chẳng xa

Nơi tâm thanh tịnh mới là chơn tu”

Cái tình Trời, tình thương lai láng của hào quang không động chuyển hóa xuống thế gian. Duyên đất là tạo hóa cho chúng ta thấy việc này, việc kia biến chuyển trước con mắt và trong nội tạng, chuyện ăn uống, ăn, ngủ, ỉa, đi, đứng, này kia, kia nọ là duyên đất; nó đâu có xa, luôn luôn kết tập trong cơ thể chúng ta từ nhỏ đến lớn. Nhưng mà cái tình Trời là

sự sáng suốt ở bên trên, cõi mở ở bên trên không thay đổi cái đó mới là chơn lý.

“Nơi tâm thanh tịnh mới là chơn tu”: Mình trở sự về sự thanh tịnh mình, mình mới thấy chơn tu. Còn nếu mà không có trở về thanh tịnh không bao giờ thấy chơn tu, hờ ra động, hờ ra chấp, hờ ra hờn, hờ ra giận, cái đó không có phải là chơn tu. Bởi vì nắm không được cái phần thanh tịnh của mình rồi thì tự nhiên bị cái ác trước động loạn nó thu hút thành ra mình bị bệnh hoạn, bệnh tâm. Tâm thân bất an, làm như vậy là mình không phải là chơn tu.

“Tình thương thanh tịnh không mù

Càn khôn tiến giải an du muôn đời”

Cái tình thương thanh tịnh nó không có mù. Khi mà các bạn thanh tịnh, các bạn thấy người ta tấn công, người ta chửi mắng nhưng mà các bạn cứ giữ cái thanh tịnh rồi các bạn rõ tất cả mọi việc, không nói, không năng, không này kia, không phúc đáp, không gây với họ nhưng mà rốt cuộc các bạn hiểu việc đó là gì. Đó, nó thanh tịnh mà phải đặt ở trong cái tình thương, thương yêu muôn loài là mình đưa cái từ điển cho họ, mình mới thấu hiểu cái tâm trạng họ.

“Càn khôn tiến giải an du muôn đời”: Mình tiến lên cái càn khôn vũ trụ, chính bản thể chúng ta, cái tiểu thiên địa này cũng có càn khôn vũ trụ vậy, cũng có bộ đầu cũng có xương sống vậy, cũng có ngũ tạng,

cũng có kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, nó cũng có cần khôn tiến giải an du muôn đời. Chúng ta khai thông nó rồi thì chúng ta thấy ở thế gian cũng nhẹ mà thiên đàng chúng ta cũng ở trước mắt chứ không có xa, thấy cái an yên muôn đời, nơi nào chúng ta cũng có thể tới được.

“Bình tâm đáp ứng lý Trời

Thông minh tự đạt sáng ngời nơi tâm”

“Bình tâm đáp ứng lý Trời”: Minh bình tâm, là thanh tịnh rồi mới được bình tâm, mình đáp ứng lý Trời, thấy cái thiên cơ rất rõ ràng.

“Thông minh tự đạt”: Minh thông suốt và mình cảm thì mình tự đạt.

“Sáng ngời nơi tâm”: Chúng ta thấy cái minh cảnh đài nó mở, không cần dòm xa nhưng mà hiểu được, dòm ta thì thấy tất cả. Cho nên, các bạn tu trong cái Vô Vi, đường lối của Vô Vi là để cho các bạn tự giải và tự hiểu minh tâm kiến tánh, thấy rõ ràng khai minh cái minh cảnh đài của các bạn rồi các bạn thấy. Các bạn thấy các bạn sống ở trong thiên nhiên, sống ở trong chơn lý, sống ở trong thích sống chứ không có phải là bị bắt buộc bởi cái gì hết.

Bởi vì các bạn thấy có nhiệm vụ tới đây học hỏi rồi sẽ đi tùy theo sự tiến hóa của phần thân tâm của các bạn. Cho nên, chúng ta có cái cơ hội tu và cái pháp trực tiếp này, mà nếu chúng ta cứ cần nhần hoài và không chịu sửa để tiến. Tu không thấy tiến sao không tiến, mình không sửa làm sao mới tiến được. Phải sửa! Còn không chịu sửa mà than vãn hoài, tại tôi tu cái này thì tôi gặp cái kia, tôi tu cái này thì tôi bị cái nọ, cứ nói lung tung trong nội tâm cần nhần hoài, đó làm sao mình tiến.

Người ta đã sẵn cho mình có hạ, trung, thượng các giới rõ rệt hết sức như ban ngày mà mình không chịu sửa, mình cứ ta bà việc ngoại cảnh, lo chuyện thiên hạ, lo chuyện người này, lo chuyện người kia, thậm chí tu theo Phật, lo chuyện ông Phật nữa thì thôi chết rồi, hiểu ông Phật để luyện cái ảnh hưởng ông Phật mà tiến, đó mới là đúng. Còn lo luôn chuyện ông Phật là ta động rồi, làm sao ta tu?

Ồ, mình phải trở về với mình, trở về với căn bản sẵn có sự sáng suốt cộng đồng cần khôn vũ trụ đã ban bố cho chúng ta có một cơ cấu tinh vi huyền diệu chứ không phải là eo hẹp và không sáng suốt đâu. Tại mình đi ra ngoài đường hoài, mình không nghĩ chuyện bên trong, có nhà mà không lo sắp đặt cho nó có trật tự, mà cứ chạy ngoài đường hoài thì cái nhà nó phải hư. Nên những bạn tu bị thụt lùi là vậy, thích âm thanh sắc tướng, thích gặp bóng ma, bóng

quỷ, thích nghe những cái chuyện để mình về tiên tri, nhưng mà cái phần ở cõi bên kia nó cũng như ở bên này, nó cũng có nhiều thứ ba xạo, láo xược, nghe tầm bậy tầm bạ, rồi nó báo cáo tầm bậy tầm bạ, rồi mình nghe đó rồi mình nói có khi trúng khi trật, rồi mình tưởng đó là phải.

Chớ bên đó nó sống cũng như bên này, nghe ngóng chuyện này, rồi chuyện kia, rồi nói thời cuộc này kia, kia nọ rồi sanh hại, làm cho nội tâm của mình bất ổn lo âu, rồi nó biến cảnh này, biến cảnh kia, biến cảnh nọ, rồi thành ra tu hoài không tiến. Ồ, bây giờ chúng ta tu cương quyết tu về Vô Vi, tu về phần thanh điền, tu về để giải thoát vĩnh viễn và sẽ giúp đỡ muôn loài dẫn tiến vạn vật chứ không phải là chúng ta tu, rồi đây tôi lười biếng, rồi bỏ tất cả những nhiệm vụ của chúng ta, đời đạo phải song tu. Sự sáng suốt của chúng ta phải được vun bồi hằng giờ hằng phút, mà cái công việc làm phải sẵn sàng ở thế gian ứng phó bất cứ cái tình cảnh nào cần đến ta, chúng ta phải giúp đỡ, không sao hết, đi trong cái sự sáng suốt và không có hại. Mà đi trong cái mê, nói tôi mới làm cái này, tôi có cái địa vị, tôi lập cái kia tôi mới có địa vị, cái đó là mê loạn, mê loạn là bị chìm đắm. Tôi giành của này tôi hưởng, tôi giành cái địa vị kia để tôi hưởng, cái đó là chìm đắm. Còn cái này chúng ta tu trong cái từ bi. Như các bạn đi trị bệnh cho họ, các bạn chỉ nghĩ làm cái nhiệm vụ thiêng liêng sáng suốt giữa loài người và loài người, không có cái gì tư hữu hết, trong cái tình thương giúp đỡ mọi người, đó là các bạn cũng tu, các bạn cũng tiến trong sự sáng suốt.

Chớ không phải nói tôi tu, tôi đi châm cứu, rồi sau này tôi làm ông thầy rồi tôi nổi tiếng đây, rồi tôi mặc sức mà xài không hết, cái vụ đó nó làm cho các bạn mê. Còn cái kia các bạn làm trong cái tình thương cởi mở là các bạn tu, các bạn tỉnh, các bạn sáng suốt, càng sáng suốt thêm, càng cởi mở thêm, càng vui vẻ thêm. Đó là cái đường lối tiến hóa chứ không phải không tiến hóa. Như chúng ta ở chỗ động mà tâm chúng ta cứ nuôi dưỡng sự sáng suốt làm sau chúng ta động, ta nuôi dưỡng sự sáng suốt là phần thanh điền.

Cho nên, những người mà biết nuôi dưỡng sự sáng suốt, biết vun bồi thanh điền của họ, đi trị bệnh nó có phần mau hơn và con bệnh gặp mình vui vẻ, khi gặp mình được cởi mở, thấy cái tâm tư của mình chiếu độ họ thì họ gặp, họ cũng đỡ bệnh hoạn. Chớ không phải các bạn bây giờ đi châm cứu đó rồi các bạn thụ lợi, tính làm gì trong tâm tư mọi người không có, tôi tu mà thôi. Tôi làm cái công tác địa

tiên ở thế gian này là địa tiên nhưng mà tôi không mê. Nếu tôi mê tôi là địa tiên thật, tôi làm trong sáng suốt tôi không có mê.

Cho nên, nhiều bạn không hiểu, nhiều phần sáng suốt hiện tại xuống giúp thế gian làm địa tiên nhưng mà cái tâm tư của họ là tu, họ tiến tới Phật, họ tiến tới thanh tịnh, họ tiến tới cao siêu, họ tiến tới đại từ bi, cái tâm của họ cứ nghĩ cái chuyện đó thì họ tu trong lúc làm việc. Còn mọi người phải làm việc, địa tiên là người làm việc chứ không có cái gì hết, chứ đừng có nói tôi sợ địa tiên này kia, không phải, địa tiên là người làm việc, nhưng mà cái tâm tư sáng suốt là Phật cũng là làm việc địa tiên. Đó, giúp người.

Bây giờ, chúng ta tu tiến về Vô Vi, chúng ta tiến về mục đích, tiến về một vị Phật thì cái sự sáng suốt từ bi của chúng ta càng ngày càng lan rộng thì hành động chúng ta làm cái gì ở thế gian họ dùm là thăng đó là địa tiên. Nhưng mà, cái tâm nó là Phật thì tự nhiên các bạn sẽ tiến thẳng về sự thanh cao. Tu không phải thiền mới tu, làm cũng là thiền, nói chuyện cũng là thiền nhưng mà phải nuôi dưỡng cái tâm tư sáng suốt, từ bi cởi mở thì tự nhiên cái đó cũng là thiền hết.

Cho nên, các bạn đừng có nói tôi tu phải bận cái áo tràng tôi mới thiền, tôi thấp cây nhang tôi mới thiền, thay vì gõ chuông gõ mõ kêu bằng thiền. Không phải! Hành động trong sáng suốt, từ bi bác ái là thiền chứ đừng có vì tư lợi, lợi dụng, cái đó không phải thiền đâu. Đó, không phải ngồi một đồng là

thiền nữa. Ngồi một đồng là tập cho những người sơ bộ để cho nó chinh đốn một phần chậm tiến ở bên trong. Rồi sau này mà nó bắt được cái điển thì nó làm được nhiều việc, chứ không phải làm một chút đó thôi, không phải tới giờ thiền tôi mới thiền, đứng đó cũng thiền, nói chuyện cũng thiền, mắt mở cũng thiền, tai nghe cũng thiền là phần thanh điển mình có sẵn mình mới thu hút cái trược điển và mình hóa giải cái trược điển đó biến về thanh bất cứ ở góc nào đông nam, tây nam, đông bắc, tây bắc, trời đất mười phương đều được xuyên qua sự thanh điển của chúng ta và chúng ta sẽ mở cho họ tiến từ trược tiến tới thanh. Và khi chúng ta ngộ được cái thanh chúng ta càng thanh thêm.

Cho nên, nó bảo đảm cho cái đường tu của các bạn, nhiều khi nó có cái thay đổi cho các bạn về công việc này, công việc kia. Các bạn nhớ rằng tôi học đời nhưng mà tâm tôi vẫn tu về đạo. Đó, thì cái sáng suốt nó sẽ phổ hóa cái công tác của các bạn và nó đem cho các bạn, cái công tác của các bạn tiến tới tốt lành, cởi mở, sáng suốt. Các bạn thấy các bạn ở ngay trong chơn lý và làm việc vì chơn lý, lúc đó mới thấy hạnh phúc là gì.

Cảm ơn các bạn.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài gòn ngày 11/9/1977)



Lưu Ý: Bài viết cho mục “Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới” không ngoài mục đích giúp bạn đạo địa phương thông tin tới cộng đồng Vô Vi. Những tin tức này không phản ảnh quan điểm của Tuần Báo Vô Vi. Ban Biên Tập Tuần Báo Vô Vi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về nội dung của các bài viết này.



HÀNH TRÌNH TU HỌC

Ngày 27 tháng 5 năm 2015

Kính thưa bạn đạo,

Thành thật cảm ơn Anh Chị LT. đã phổ biến bài chia sẻ về "Nấm Mèo Đen" ảnh hưởng trên sức khỏe, nhất là hệ tuần hoàn của ông L. V. Lưu. Nếu quả thực đúng như vậy thì rất thiết thực, nên tôi xin trích vài đoạn ngắn và đưa lên đây để bạn đạo có dịp nghiên cứu.

Ông Lưu viết: khi có một vài CỤC MÁU ĐÔNG, không chạy qua được LÀ GÂY TAI NẠN NGAY. Tôi đã bị Stroke hồi tháng NOV. 2012 (tháng 11 năm 2012), nên rất biết về việc này, LIỆT cả nửa thân người, méo mặt, ngồi xe lăn. Nhưng: nhờ tập, châm cứu, và ĂN NẤM MÈO ĐEN, nên 4 tháng sau tôi trở lại bình thường, không còn méo mặt, cử động tự nhiên, đi khỏi chống gậy...

Mình lớn tuổi, thể nào ít nhiều, mạch máu cũng bị đóng "Plaques". Nấm mèo đen giúp quét sạch Plaque, máu thông dễ dàng lo gì bị "Heart Attack" hay "Stroke". Trước đây cholesterol của tôi cao lố 200 ~ 230 phải uống Crestor 10 mgr. nhưng chỉ giảm lố 170. Nhờ nấm mèo đen Nov 2013 cholesterol total= 146, đến Apr. 2014 cholesterol total = 111. Như vậy chỉ trong 5 tháng Cholesterol của tôi giảm 35 points.

Trên một năm nay, mỗi ngày tôi ăn một chén soup "Nấm Mèo Đen". Có thể nhờ vậy mà Clean Plaque các Blood Vessels. Tôi rất khỏe, BP. vào lúc trưa máu của tôi lố: 120~130/60.70. Đêm ngủ thẳng một giấc, không phải dậy nửa đêm đi tiêu. Bác sĩ Tim của tôi rất ngạc nhiên.

Hiện nay có nhiều người bị chứng Alzheimer's Disease, tức bệnh ngây dại của người lớn tuổi. Thật ra giữa bệnh này với bệnh liệt nửa thân người khác

nhau ra sao? Nguyên nhân gây liệt nửa thân người là một mạch máu đột nhiên bị tắc nghẽn, vỡ ra và gây nên tai biến mạch máu não. Còn bệnh ngây dại là do mao mạch nhỏ bị tắc nghẽn dần, cuối cùng làm hồng cả não, mất hết trí nhớ, nguyên nhân gây bệnh đều do nồng độ máu quá đặc mà ra !

Nấm mèo đen rất có công hiệu cho căn bệnh máu đặc. Một cân nấm mèo đen có thể ăn khoảng 50 tới 100 ngày, Ngày ăn chừng 5 - 10 gr, nấu canh hay làm đồ ăn cũng được cả, đó là một sự phát hiện hết sức ngẫu nhiên của bác sĩ ở Mỹ. Theo y học cổ truyền, nấm mèo đen có công dụng thông lợi ngũ tạng, hoạt huyết, bổ khí tăng sức, nhuận táo lợi trường, giải độc, trừ kiết lý, chữa trĩ, bệnh đường ruột. Nấm mèo đen có khả năng ức chế quá trình ngưng tập tiểu cầu, phòng chống tình trạng đông máu do nghẽn mạch, ngăn cản sự hình thành các mảng xơ trong lòng huyết quản, nên thức ăn thích hợp cho những người bị cao huyết áp, xơ vữa động mạch, thiếu năng tuần hoàn não, thiếu năng động mạch vành.

Tuyệt đối không ăn nấm mèo tươi. Trong mộc nhĩ tươi có chứa một chất cảm quang loại Porpyrin. Loại chất này rất mẫn cảm với tia sáng. Vì vậy, nếu ăn vào dễ gây ra các chứng bệnh như: chứng viêm da ở những vùng cơ thể hở ra ngoài, rất dễ gây ngứa, sưng phù đau đớn. Thậm chí có thể gây viêm da hoại tử, cá biệt có người còn bị sưng phù ở cổ họng dẫn đến hô hấp khó khăn. Do đó từ xưa đến nay, dân gian thường phơi khô nấm mèo, vừa để bảo quản, vừa làm cho chất Porphyrin tự mất đi, không còn độc tính. Tuyệt đối không ngâm nấm mèo trong nước nóng, làm cho nấm mèo mềm nhũn, quánh lại dễ hư.

Có nhiều cách dùng nấm mèo, nhưng tôi thích ăn như ăn soup. Nấm mèo ngâm nước lạnh qua

đêm, luộc chín, xay nhuyễn với nước chicken broth (nước thịt gà) và ăn mỗi buổi sáng như ăn soup. Chỉ mất công xay thôi. Ngày tôi ăn 20grs, 1 lbs bằng 450 grs khoảng 7\$ US, ăn được 22 ngày.

Kính thưa bạn đạo,

Đức Thầy có dạy:

Sanh ra tận độ bởi tranh Trời

Tiến hóa phân minh rất thanh thoi

Trực giác phân minh cùng dẫn tiến

Quy y Phật pháp sống tự rời.

Hai chữ "trực giác", làm tôi hồi tưởng lại có lần được nghe cô bạn đạo Tiến sĩ Thần học LTT. phân tích về bộ óc con người... Đã lâu, nên không nhớ nguyên văn những gì mà Huynh đã chia sẻ, nên tôi chỉ viết lại theo ký ức của mình về hai chức năng luận lý và trực giác trên một khía cạnh nhỏ, như sau: Luận lý là phải học mới hiểu và có hiểu mới biết. Còn trực giác là biết qua sự cảm nhận của giác quan, ví dụ như một người bạn chưa từng ăn cam bao giờ, dầu cho chúng ta có cố gắng diễn giải thế nào đi nữa thì họ cũng không thể biết được, chỉ bằng chúng ta cắt trái cam ra, đưa cho người bạn này ăn vào một miếng, thì họ sẽ "BIẾT" ngay mùi vị thơm tho của quả cam như thế nào.

Luận lý dùng để học hỏi thu thập kiến thức, hầu đóng góp cho cuộc sống ngày thêm phong phú, còn trực giác là cảm thức để hòa điệu cùng hoàn cảnh chung quanh. Như bé sơ sinh còn sống bằng trực giác, khi đói thì khóc, ăn no lại vui cười, rất hồn nhiên ai nhìn cũng thấy thương yêu trìu mến. Theo thời gian được trưởng thành trong môi trường luận lý, từ trong gia đình ra ngoài xã hội, từ nhân văn cho đến khoa học kỹ thuật vv...việc gì cũng phải học hỏi. Từ việc học ăn học nói, học gói học mở... học cho đến lúc trở thành học giả uyên thâm thấy xa hiểu rộng, cũng chỉ sử dụng trong phạm vi 1/3 bộ óc thuộc về luận lý (trí thức). Trong khi, những cảm thức thông thường trong cuộc sống, cho đến khi tu hành đắc đạo, khai mở tâm thức cảm minh Thiên Địa, lại cần sử dụng đến gần 2/3 bộ óc thuộc về trực giác (tâm thức).

Luận lý chỉ có khoảng 30% trong khối óc, nhưng được sử dụng rất nhiều trong đời sống hằng ngày. Trong khi trực giác chiếm gần 70% trong bộ óc, mà lại sử dụng rất ít và không được phát triển đúng theo thiên chức mà Thượng Đế đã ban cho. Vì vậy, dầu cho có ai thành công về mọi mặt, quyền cao lộc cả, nhà sang cửa rộng, vợ đẹp con ngoan vv...Nói chung về vật chất không thiếu thứ chi, nhưng khi

đến tuổi về chiều, tự cảm thấy thôn thức trong lòng, nhìn lại cuộc đời thấy hình như chưa làm một việc gì đó cho chính mình? Rồi tuổi đời ngày thêm chông chất, cảm thấy bơ vơ lạc lõng không nơi nương tựa.

Duyên lành, tôi thực hành Pháp lý Vô Vi Khoa học huyền bí Phật pháp, được Tổ Thầy dạy: **"Tu khai mở trực giác để đánh lễ Phật"**, hầu biết được đời sống tâm linh trường cửu của phần Hồn. Đức Thầy dạy: **"Khi hành Pháp lý Vô Vi một thời gian từ 6 đến 9 năm liên tục thì sẽ thấy tri nặng giữa trung tim hai chân mày, ấy là hai luồng hội trụ từ pháp Soi Hồn, lúc ấy cái nhìn của hành giả đứng đắn và trực giác bắt đầu liên hệ với điển giới thình không, nhắm mắt nhìn và hiểu lớn rộng hơn xưa"**.

Kính thưa bạn đạo,

Nhờ căn lành, chư vị Thiên Đức "trực chỉ chơn tâm kiến tánh thành Phật", khi ngộ Phật tánh các Ngài thường lui vào trong một thời gian dài khổ luyện cho đến khi triệt ngộ. Thời đại văn minh vật chất, hằng ngày hành giả phải đối diện với bao cám dỗ cuộc đời, che mờ chơn tánh, trí tuệ không đủ sáng suốt giải tỏa màn vô minh dày đặc. Pháp lý Vô Vi dạy hành giả đời đạo song tu, khứ trước lưu thanh, xuất hồn đánh lễ Phật học đạo, hồi quang trở về **"Vận nguyên khí của Trời Đất khai sáng chính mình, khai thông trí tuệ, tự thức tự tu tiến, niệm Phật đều đặn giải tỏa nghiệp tâm vv...**Khi thân tâm thật sự quân bình, Hồn Vía hiệp nhưt thành Kim Thân bất hoại, Thê Dụng viên dung như viên Ngọc Xá Lợi thì hành giả mới thật sự sống với tự tánh thanh tịnh của chính mình, an nhiên tự tại từ bi hỷ xả như Đức Thầy của chúng ta.

Trong suốt 50 năm truyền pháp, Đức Thầy đi khắp nơi rao giảng Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp độ sanh, vừa châm cứu trị bệnh. Thầy giảng giải thích hợp với mọi tầng lớp người nghe, ai có dịp gần Thầy thì được dạy bảo giống như nghiêm phụ hay từ mẫu trong nhà. Khi ra cộng đồng Thầy lại uyển chuyển giảng giải cho mọi người đều cảm thông, hầu giúp họ sớm thức tâm tu hành, làm lợi ích cho gia đình và đóng góp xã hội. Mỗi lần thuyết pháp trước công chúng, Đức Thầy không chuẩn bị trước, Thầy chỉ nương theo tâm thức của khán giả mà thuyết pháp thao thao bất tuyệt...Đi đến nơi nào dầu hoàn cảnh có khó khăn thế nào đi nữa, Đức Thầy cũng giảng giải một cách vô quái ngại. Với tâm từ bi hỷ xả rang rở trên phong

cách của Thầy, khiến cho người nghe vui vẻ đón nhận, tự thấy lời giảng dạy của Thầy dành cho chính họ, và giải tỏa bao thắc mắc mà họ đã ôm ấp từ bấy lâu nay. Đức Thầy đã dùng tâm thức sáng suốt như thế, để thể hiện qua mấy ngàn cuốn băng, Mục Bé Tám, Phụ ái Mẫu ái, Nguyên lý Tận độ, Thư từ Lai vãng và những áng thơ văn tuyệt tác khác... lưu lại cho hậu thế.

Đức Thầy được gọi là Minh Sư, vì Thầy có đủ sáng suốt khai minh tâm thức cho đệ tử của Ngài. Lúc Đức Thầy còn tại thế, bạn đạo có dịp diện kiến Thầy tại thiền đường, trong khóa học, trong đại hội, thiền ca hay một cơ duyên nào đó, nếu hành giả Vô Vi tu hành thật tâm thành ý, thì đây là cơ duyên tốt để Thầy hỗ trợ điển quang khai khiếu huyền quang, cho hành giả xuất hồn đánh lễ Phật sớm hơn dự kiến. Hiện nay mặc dầu thân tứ đại của Thầy không còn hiện hữu trên thế gian này, nhưng nghe nói với huyền năng siêu phàm, Thầy có thể điểm đạo cho hành giả Vô Vi trong điển giới ở bất cứ nơi nào.

Khi bức màn huyền bí hé mở, hành giả Vô Vi nương theo đó xuất Hồn đánh lễ Phật. Phật là đạo, đánh lễ Phật là ngộ đạo. Với "Tình Thầy Tận Độ", Đức Thầy đã không quảng ngại đường xá xa xôi, lê thân già đi khắp năm châu đồng hành cùng đệ tử, hầu tiếp tục trợ duyên cho hành giả vượt qua khó khăn thử thách...Ngoài ra, Thầy còn tạo nhiều cơ hội cho hành giả Vô Vi, được sống chung trong thanh quang của Ngài, hầu gội sạch trần tâm **"mở rộng đường cho phần hồn tiến tới ánh sáng vô cùng"**.

Đức Thầy thường dạy: **"Người tu Vô Vi may mắn là luồng điển xuất phát đi lên hòa hợp với khối sáng suốt Càn khôn Vũ trụ"**. Nhờ vậy mà mỗi lần tham dự đại hội, hành giả Vô Vi cảm thấy thanh nhẹ thoát tục, khi về nhà hành giả vẫn còn cảm nhận hương vị thiền, như **"tình thâm sâu đạo mẫu"** trong những ngày Đại hội Vô Vi Quốc tế. Nghe trong băng, trước đây Đức Thầy có dạy cho một số Huynh Tỷ tập đưa thiền giác vào sinh hoạt hằng ngày. Thiền giác là tâm thức sáng suốt luôn luôn nhận thức ngoại cảnh một cách tinh tường, nhờ bình tâm tịnh ý nên không bị nao động bởi ngoại cảnh, có thể gọi là trực giác. Ví như: niệm hành là đi bộ trong thiền giác, chú ý vào lúc tập thể dục là trong thiền giác, chăm chỉ vào công việc là làm trong thiền giác, làm lợi ích tha nhân v.v.. Chúng ta là hậu học cũng nên tập đưa thiền giác vào sinh hoạt hằng ngày để phát triển tâm thức, để thiền từng bước đi dần vào cuộc sống hằng ngày.

Khóa Sống Chung Tân Niên tại Nam California 2005 - 2006, có bạn đạo hỏi Đức Thầy một câu có liên quan đến thời gian xuất hồn (*xem DVD*), vì không nhớ nguyên văn nên tôi xin viết lại đại ý, như sau: "thưa Thầy trước năm 1975 con còn nhỏ, hằng tuần theo Ba tới TĐ. HVE chơi, lúc đó con chưa biết thiền là gì? Sau năm 1975 Ba con đi học tập, ở nhà buồn quá con soạn tài liệu Vô Vi của Ba ra xem, thấy thiền theo Pháp lý Vô Vi từ 3 tới 5 năm sẽ được xuất hồn. Con muốn xuất hồn đi chỗ này chỗ kia cho đỡ buồn, nên con bắt đầu thiền theo Pháp lý Vô Vi từ lúc đó. Tu cho tới bây giờ sao cũng chưa thấy xuất Hồn, mà thiền con không bỏ được, thưa Thầy? Đức Thầy trả lời: **"xuất Hồn con không hiểu đâu"**.

Với niềm tin sẵn có vào Pháp lý Vô Vi, tin Tổ Thầy và tin vào khả năng xuất hồn của chính mình, nhứt định sẽ giúp cho chúng ta **"Rộng lòng khai mở giải tâm mê - Trí tuệ phân minh hướng lộn về - Thiên quốc sáng ngời trong chuyển thức - Bình tâm thanh tịnh giải phần mê"**, mà Đức Thầy đã dạy tại Monaco ngày 3 tháng 2 năm 1998. Đừng để hồn xuất lên, rồi bị lu mờ trong quên lãng, giống như một đứa bé thông minh, mà không được hướng dẫn học hành đến nơi đến chốn, để trở thành người hữu dụng.

Pháp lý Vô Vi khứ trực lưu thanh, tâm thân ngày càng sáng ra hiện rõ trên khuôn mặt của mỗi hành giả, mà ai cũng có thể thấy được. Năm 1997, Anh Chị H. cưới vợ cho con, tôi có đến dự tiệc cưới của hai cháu. Anh H. là bạn đạo Vô Vi làm việc có liên quan với cộng đồng người Hoa, nên anh chị có mời một số quan khách người Hoa đến dự tiệc cưới. Đám cưới xong, qua ngày hôm sau anh H. gọi điện thoại cho tôi biết, có ông Thầy Khí công từ Trung Quốc, được người Hoa mời sang Mỹ chữa bệnh cho cộng đồng của họ, ông cũng có đến dự lễ cưới. Sau tiệc cưới, ông hỏi Anh H. là hai bàn đối diện với ông là khách quen như thế nào? Anh H. trả lời là bạn đạo Vô Vi của chúng tôi. Ông cho biết những bạn đạo này tu đúng pháp nên cơ thể phát quang, và ít khi ông thấy người có hào quang sáng như vậy. Ông ngờ ý muốn gặp lại những bạn đạo Vô Vi này nên anh H. hỏi ý kiến tôi? Tôi liền đề nghị nhờ anh chị sắp xếp chương trình, để bạn đạo tới trao đổi kinh nghiệm và học hỏi với ông. Nhưng hai ngày sau, anh H. gọi điện thoại lại cho tôi biết là nhóm người Hoa bên New York, đã gởi vé máy bay qua mời ông sang bên đó rồi. Rất tiếc !

Pháp lý Vô Vi là Khoa học Huyền bí, nên hành giả phát triển điển quang giống như nhau, có Huynh, Đệ, Tử, Muội được ân ban cho thấy xuất hồn lên cảnh giới thanh nhẹ, để vững lòng tin tu hành, và chia sẻ niềm tin đó cho bạn đồng hành cùng nhau tu tiến. Còn những Huynh, Đệ, Tử, Muội khác cũng đã xuất Hồn mà không thấy gì cả, nhưng những Vị này rất vững niềm tin vào Vô Vi, họ không quan tâm âm thanh sắc tướng, mà chỉ hướng thẳng về thanh tịnh, rồi họ cũng có dịp chia sẻ cho nhau trong thanh tịnh vô vi.

Vì sự cấu trúc cơ thể hành giả đều khác nhau, nên mỗi vị chứng nghiệm một sắc thái riêng biệt không thể luận bàn. Chắc vì vậy mà Tổ Thầy dạy chúng ta hãy hạ mình học hỏi, và trao đổi lẫn nhau trong tinh thần **"tình thương bình đẳng đối trao"**, từ âm thanh đến sắc tướng và từ hữu cho đến vô, hầu xây dựng Vô Vi ngày thêm phát triển. Và Tổ Thầy cũng thường dạy là trên đường trở về nguồn cội, phải trải qua nhiều bài học thử thách: từ dục giới, sắc giới, cho đến vô sắc giới. Hành giả không nên mất nhiều thời gian ở một nơi nào đó, mà phải cố gắng vượt qua tam giới để trở về hư không đại định.

Trong cuộc sống hằng ngày, mọi việc đều có nhân có quả của nó. Cảnh vốn hồn nhiên và tự nhiên như vậy đó, vì thành kiến luận lý chạnh lòng đối cảnh, nên nhìn thấy cảnh thiên sai vạn biệt, tâm phân biệt thấp cao, phân chia phải trái, chấp trước vọng sau vv...tự tạo ý niệm sai lầm trong tâm thức. Nếu không bình tâm tịnh ý, những tư tưởng ấy có thể phát ra âm thanh hay biến thành hành động, mang theo bao hệ lụy phiền não trong cuộc sống. Đức Thầy dạy: **"Muốn trở về thiên quốc thì phải dứt khoát kỷ niệm bất chánh", "Trí Tâm thanh nhẹ nhờ dứt khoát được chủ kiến", "phải xuất phát ra để thừa tiếp cái sáng suốt ở Bề Trên, rồi mới phản chiếu trở lộn lại", "sẽ thấy nguyên lai bản tánh của chính mình tốt xấu ra sao thì mới sửa tiến được", "minh tâm để thấy tánh hư tật xấu của chính mình mà tự sửa".**

Kính thưa bạn đạo,

Cần Khôn vận chuyển, Nhứt Nguyệt vẫn xoay, định luật Sanh Trưởng Thu Tàn, hóa hóa sanh sanh muôn loài vạn vật. Giờ Tý nửa đêm là lúc Trời Đất chuyển mình từ Âm sang Dương, để bắt đầu cho một ngày mới. Đức Thầy dạy: **"giờ Tý là giờ Trời Đất thông khai, xác chúng ta phối hợp bởi Trời Đất nên mượn cái giờ thông khai đó mình mới**

giải được cái phần trước trong nội tâm của chính chúng ta". Một ngày của hành giả Vô Vi được bắt đầu vào giờ Tý canh khuya, hành giả thức dậy ngồi thiền hòa điệu cùng thiên nhiên để trở về với đại tự nhiên.

Khuya là giờ Tý từ 11 tới 1 giờ khuya "Sanh Khí", giờ Tý "Thiên sanh ư Tý" khí Dương sanh ra trong đêm khuya thanh vắng, hành giả Vô Vi nương theo giờ "Sanh Khí" này ngồi thiền để phát triển tâm linh.

Sáng là giờ Mão từ 5 đến 7 giờ "Trưởng Khí", giờ Mão là giờ thuần Dương hành giả thức dậy Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Kiểm Điểm Đồi đạo, ăn sáng và chuẩn bị đi làm. Hành giả Vô Vi lấy công việc để làm phương tiện tu luyện tâm thân, như Đức Thầy thường dạy: **"từ trong động tìm ra tịnh thì mới thật sự thanh tịnh", "đứng cũng tịnh, đi cũng tịnh, ngồi cũng tịnh, nói năng tâm vẫn tịnh, triền miên sống trong thanh tịnh và sáng suốt. Làm như không làm, mới xứng với tình Trời mà hành sự"**.

Trưa là giờ Ngọ từ 11 tới 1 giờ "Thu". Giờ Ngọ khí Dương đã hết, Trời Đất bắt đầu chuyển từ Dương sang Âm, thấp khí trầm xuống nặng nề uể oải. Hành giả thờ Pháp luân Chiếu minh phục hồi chơn khí và thu thập thành quả trong một ngày, lấy ưu khuyết điểm cải thiện thiện thân tâm.

Chiều là giờ Dậu từ 5 tới 7 giờ "Tàn", giờ Dậu là khí thuần Âm cô quạnh, vạn vật bắt đầu yên nghỉ. Giờ này cũng không nên làm việc nặng nề có thể động đến chơn khí và gân cốt. Đức Thầy dạy hành giả Vô Vi không nên thiền giờ vào giờ này, chỉ niệm Phật nghỉ ngơi thư giãn...Tối Mật Niệm Bát Chánh trước khi đi ngủ hầu chuẩn bị thân tâm cho một ngày mai tu hành tiến bộ hơn.

Thiên theo Pháp lý Vô Vi là thường xuyên thâm phóng như thế, để vận hành điển quang chạy khắp châu thân, khứ trược lưu thanh thấm nhuần cho tâm thức ngày càng sáng ra, để sẵn sàng bước vào chu kỳ Sanh Trưởng Thu Tàn của một năm. Một năm gồm có 4 mùa Xuân Hạ Thu Đông :

Mùa Xuân "Phong Khí", đầu mùa Xuân gió nhiều còn phản phát hơi lạnh của mùa Đông, nên người lớn tuổi khi ra ngoài nhớ mặc áo gió phủ kín đầu để tránh "phong hàn" của mùa đầu Xuân. Mùa Xuân là mùa sanh khí, Trời Đất điều hòa ấm áp, âm nên khí giãn nở ra, nên vạn vật sanh sôi nảy nở. Sau một mùa Đông yên nghỉ, vừa san mùa Xuân sanh khí vươn lên rất mạnh, cây cối nứt da, đâm chồi nảy lộc, đơm hoa kết trái. Sanh khí mùa Xuân hành giả

Vô Vi tu luyện cho Tam Hoa Trụ Đảnh, Ngũ Khí Triều Nguyên kết thành Thánh Thai, mở lối thiên môn xuất Hồn lên khỏi thể xác. Đã xuất Hồn rồi gia giảm thể nào đừng để căng thẳng quá.

Mùa Hè "Trường Khí", Dương là hơi, nóng, sáng, ngoài và là trên. Mùa Hè mặt Trời chiếu xuống, Dương khí càng thịnh hơn nên nóng bức, giúp cho muôn loài vạn phát triển dưới nắng ấm mặt Trời. Mùa Hè là "đạo trưởng thành" rất thích hợp cho hành giả vào giai đoạn chuẩn bị xuất hồn ra ngoài bản thể. Nếu đã xuất hồn rồi, thì mùa Hè vươn lên cao hơn, tâm tình phơi phới thanh cao, thảnh thơi ra ngoài vắng cánh, đi du lịch hay tạo cơ hội ra ngoài cho cơ thể chan hòa trong ánh Dương quang. Mùa Hè hành giả ngồi thiền thờ pháp luân vừa đủ để vào định thần cho Hồn trưởng thành trong trường khí mùa Hè.

Mùa Thu "Tàn", khí Trời mát mẻ thu rút lại, nhựa sống có khuynh hướng thu vào trong. Mùa Thu hơi nóng mùa Hè còn đọng lại dưới đất xông lên, cộng với khí lạnh mùa Thu đưa đến. Mùa Thu mưa gió nhiều, "Táo khi" mùa Thu vừa khô, vừa lạnh, và ẩm thấp khiến cho cành khô quả chín, lá vàng rơi rụng. Thấp khí mùa Thu dễ sanh bệnh, nhưt người già và trẻ em. Thấp khí có khuynh hướng thu vô và trầm xuống, làm cho cơ thể đau nhức, tâm tư nặng trĩu buồn phiền. Mùa Thu là mùa gạn đục lắng trong, hành giả công phu khứ trước lưu thanh, niệm Phật giữ tâm thanh tịnh quên đi buồn phiền. Và hồi quang phản chiếu xuống bồi dưỡng thân tâm, vừa giải tỏa những gì không cần thiết.

Mùa Đông "Hàn khí", Âm lạnh lẽo và cô đọng, nhựa sống ần tàng xuống gốc, chừa lại cành cây trơ trọi giữa trời, mặc tình cho phong ba, bão táp, tuyết giá mùa Đông. Mùa Đông "Hàn Khí" hành giả vẫn thiền hướng thượng, nhưng điển quang có khuynh hướng quay vào hàm dưỡng chơn tâm, bảo tồn chơn khí hầu giữ cho cơ thể ấm áp, không nên đi bộ lâu ngoài trời lạnh, ngồi thiền không nên vận khí mạnh, niệm Phật cho tâm thanh tịnh chuẩn bị một năm mới thăng hoa. Người già nên về xứ ấm để tránh lạnh.

Kính thưa bạn đạo,

Đứng trước cảnh "luận lý" sanh lòng yêu ghét, vui buồn, phải trái, thấp cao vv...ghét thì tâm sanh

phiền não, yêu thì lòng lại vẫn vương, gần thì vui xa lại buồn vv... Sự thuận nghịch phát huy không ngừng trong cuộc sống. Pháp lý Vô Vi chú ý trung tâm giữa hai chân mây, tâm thức bình thản "trực giác" thẳng vào thực thể của mọi sự việc hướng về đời sống tâm linh. Và tâm linh được phát triển mãi mãi, cho đến khi nào 1/3 phần luận lý và 2/3 của phần trực giác đồng khai mở thì mới sử dụng trọn vẹn 100 tỷ tế bào trong bộ óc của Thượng Đế ân ban, như Đức Thầy dạy trong TBVV số 237 là: **"có thể phát triển đến vô cùng"**.

Có thể nói, khoa học thực nghiệm giúp cho con người phát triển khả năng luận lý (*trí thức*), xây dựng gia đình, đóng góp xã hội và hội nhập vào nhân sinh quan? Còn Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp giúp cho hành giả tu hành khứ trước lưu thanh, minh tâm kiến tánh, phát triển tâm thức... cho đến khi luận lý phân minh sáng suốt hỗ trợ cho trực giác khai mở, tâm thức thăng hoa hòa vào vũ trụ quan?

Trong Kinh A Di Đà chú giải Đức Ông Tư có dạy rằng: "Di Đà ơi ! Con ráng tu luyện...Khi con được thành chánh quả thì thấu góp điển ấy lên thiên đàng...Khi con về thiên đàng rồi, nó hóa thành một thứ đất nước cơ sở cho con ở làm việc. Các thứ điển mở, tủy, xương sẽ hóa ra núi non, cây cối bao la cùng rau cỏ, bông hoa làm một cái xứ hợp về Tây Bắc là chỗ gốc trời trống lỗng,...nước của con để làm việc cho Phật.

Trước khi dứt lời, con xin thành kính tri ơn Tổ Thầy đã ân độ chúng con tu hành theo Pháp lý Vô Vi, và có cơ hội học hỏi cùng Huynh Đệ Tỷ Muội. Tất cả chỉ là sự góp nhặt của mình qua sự giảng dạy của Tổ Thầy, và những gì học hỏi được, tôi chân thành trình bày lên đây để bạn đạo tham khảo. Cuối cùng xin thành thật cảm ơn Huynh, Đệ, Tỷ, Muội đã bỏ chút thì giờ xem qua, nếu có điều chi sai sót xin lượng tình tha thứ.

Kính thư,

Khổng văn Cúc

(Ghi chú: những chữ đậm nét là trích nguyên văn lời dạy của Tổ Thầy).



Vấn Đạo qua Internet

VẤN ĐẠO TẠI ĐẠI HỘI ÂU Á TƯƠNG HỘI, THAILAND

Võ Thu Sương chép

(tiếp theo phần vấn đạo đăng trong LED 118)

(77) - Vấn: Kính thưa Thầy, hôm lễ giỗ Tổ của đức Tổ Sư, thiên đường của chúng con khi cử hành lễ giỗ anh em bạn đạo có nhiều ý kiến không đồng nhất. Nhiều bạn cho rằng Đức Tổ Sư không thích đốt nhang, không thích nghi lễ, nhưng cũng có bạn muốn thể hiện lòng kính trọng hiếu thảo của mình đối với Đức Tổ Sư bằng cây nhang ngọn nến đánh lễ quỳ lạy. Ý kiến của bạn này không đề cập đến việc làm mâm tiệc ăn uống. Kính xin Thầy minh giải cho chúng con một đường lối thích hợp để cử hành lễ giỗ cho Đức Tổ.

Đáp: Đức Tổ lúc còn sống cúng ma Ngải mới thắp cây nhang. Bây giờ chúng ta biết người thật thoát tục đâu có cần cây nhang. Cúng ma mới thắp cây nhang. Người nào có ma trong mình là ông Đồ Thuần Hậu thắp cây nhang để trước mặt, sắt cam rồi kê ăn đi, ăn đi rồi khai công chuyện cho tôi biết. Đó, rồi một chập có người bịnh khai hết. Mời nó ăn cam, thắp cây nhang nó mới dám ăn. Cây nhang là cúng ma chứ đâu phải cúng Phật. Cho nên ông Tư đã xuất hồn giải thoát thì cần chúng ta tu, cần óc chúng ta sáng, cần sự lạnh mạnh tiến hoá của chính mình, đừng chỉ thăng hoa của chính mình, chứ không cần sự yếu hèn. Tôi cũng không cần sự yếu hèn của các bạn. Tôi cần sự dũng mãnh, tấn công ông Tám nhiều chừng nào ông Tám cảm ơn. Bé Tám sẵn sàng phục vụ. Người tu thanh tịnh không sợ người đời tấn công.

(78) - Vấn: Kính thưa Thầy, Thầy có nói đường tôi đi là đường các bạn sẽ đi. Con rất thích con đường tự tu tự tiến và hạnh đức của Thầy. Nhưng con nhìn công việc của Thầy làm nhiều quá, mệt quá con có thể theo đường Thầy đi mà không bao giờ làm Thầy không?

Đáp: Thì phải khổ công như Thầy mới giống Thầy làm việc nhiều được. Ban đêm ngủ ít tiếng, làm việc, trả lời nội thư, như con hỏi như vậy mà gởi đến Thầy thì phải trả lời trắng gang đại hải đời đạo song tu để cho con hiểu con tu. Thì con thấy cái khổ

đó nó không phải khổ. Người hiểu phải phục vụ cho người không hiểu. Không có gì khổ. Người thanh tịnh phải giúp người động loạn tiến hoá tới thanh tịnh. Đó là tinh thần phục vụ hoà hợp và hội nhập với tinh thần của Thượng Đế để phục vụ quần sanh vậy thôi. Không có gì khổ đâu.

(79) - Vấn: Kính thưa Thầy, con nghĩ nhà con bị yếm, có ma vì con hay bị mất đồ, có người án mắt cho không thấy, nhưng sau đó thì tìm lại được và con ngồi thiền sau khi làm xong phép Soi Hồn thì con như bị nghẹt thở, nhảy mũi áp đảo, không làm tiếp Pháp Luân Thường Chuyển được. Nhưng nếu con ra sau vườn ngồi thiền thì được yên hơn là ngồi trong nhà. Vậy con có nên xông nhà bằng A-Quì để giúp cho gia đình bình an không?

Đáp: Cái chỗ nào mà yên thanh tịnh được mình cứ ngồi đó mình tu thiền thôi, ráng tu thiền nhiều thì tự nhiên giải được. Tu thiền luồng điện mình thanh nhẹ liên hệ với thanh tịnh, thanh tịnh chiếu vô căn nhà mình thì nó yên. Chớ còn đi cúng Thầy thì Thầy này nói chuyện này Thầy kia nói chuyện này thét rồi mình cũng điên luôn, tiền mất tật còn, không ai cứu ai được hết.

(80) - Vấn: Điều này làm con sợ quá, không dám cúng cha mẹ lúc giỗ. Kính thưa Thầy, con có nên cúng giỗ không?

Đáp: Cái giỗ của gia cang cha mẹ mình cúng đâu có sao, nhưng mà những cái hình tượng thì hằng tuần phải hơi alcohol, lấy chiếc đĩa bao bông gòn chấm alcohol hơi, chớ không có nên tận tìn. Mình tận tìn con ma nó lên nó ngự nó cũng có thể hoành hành mình được. Cho nên nhiều người thờ cúng dữ quá mà con điên khùng vì ma nhập là tại vì nó vô rồi, mình càng ngày càng cúng càng kính trọng, nó phá một chút là mình cúng dữ lắm thì nó ngự đó nó hại luôn, cái quan trọng là nó lấy được phần hồn, dẫn dắt đi nơi khác.

(81) - Vấn: Kính thưa Thầy, con là con một không có anh em và thân nhân nhưng lòng con thương người, mỗi lần con về VN đem quà về rất nhiều để cho người nghèo, nhưng họ không hài lòng vì có người được ít, có người được nhiều nhưng lòng con vẫn vui, như vậy con có nên tiếp tục giúp những người nghèo khổ hay không?

Đáp: Giúp người bao nhiêu cho đủ. Ai cũng có lòng tham. Mình giúp phải giúp có trật tự, trong một cái hội đoàn, trong một số người người ta phân phối, nhất định 1 người 1 chai xì dầu là 1 chai xì dầu, không có đòi 2 chai. Còn mà chính mình đem đi tới đó rồi thấy người kia quen gục đầu mình cho 2 chai, cho người này 1 chai thì nó phải phân bì. Mình đưa trong trật tự, số người mà đi cứu trợ có trật tự thì họ đem mỗi người 1 chai. Họ tuyên bố mỗi người 1 chai chỉ tới đó lãnh 1 chai mà thôi. Còn mình đã cho người ta mà bị ghen ghét là tại mình không biết sắp trật tự mà thôi. Làm phước lúc nào cũng tốt. Cứu người đau khổ tâm mình bình an, vui hơn. Chính tôi tôi cũng được tình thương của bạn đạo, cho tôi tiền sợ tôi già đói chết cho tôi tiền để dưỡng già. Nhưng mà số tiền đó tôi đâu có giữ. Tôi cũng gởi về và nhờ người có trật tự phân phối gạo cho những người không duyên may bị nạn lụt, không cơm ăn áo mặc. Thì những người đó có trật tự biết làm, thành ra tôi ở đây tôi cũng như ở VN, tình thương của các bạn tôi cũng gởi về hết, tôi không có dấu dút trong người bỏ băng để làm lợi cho chính cá nhân, tôi không cần cái đó. Tôi, ngày mai chết tôi cũng chịu thôi. Những người đau khổ là Phật đó, chúng tôi giúp họ vậy thôi.

(82) - Vấn: Kính thưa Thầy, trong 1 cuộn băng Thầy có nói người tu phải với cần khôn vũ trụ là một thì mới là người tu. Nếu với cần khôn vũ trụ là 2 thì không phải là người tu. Con không rõ về vấn đề này.

Đáp: Đúng như vậy, người tu Vô Vi tại sao làm pháp luân? Lấy khí trời nói đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu là bộ đầu phải khai mở hoà hợp với chấn động của cần khôn vũ trụ mới là người tu. Đó là mức tiến hoá vô cùng. Mà nếu là người tu chỉ có áo mũ, xưng danh và áo mũ, hạn hẹp trong cái cơ tạng tầm tối, không phải là người tu. Xuất phát đi lên mới thấy sự vô cùng của trời đất, mà dám hi sinh nhịn nhục tận độ quần sanh vì chúng ta đã được cái của thanh nhẹ bên trên chiếu độ rồi chúng ta mới dám làm những điều người thế gian không chịu làm.

(83) - Vấn: Thế nào là từ bi? Làm được từ bi?

Đáp: Thì bây giờ mình đang thấy 1 người trôi sông sắp chết mình nhảy xuống cứu họ là tâm từ bi sẵn có của chính mình phát triển. Mình thấy người đau khổ, mình chịu không nổi, mình giúp đỡ họ là tâm từ bi mình được phát triển. Mình thấy người bạn không có lối thoát mình cứu cho họ có lối thoát là tâm thân mình được an nhàn khoẻ mạnh. Chớ ôm của hưởng thụ sanh bệnh chết cũng không đem được cái gì, rồi cuộc phần hồn khổ thôi. Phát triển được tâm từ bi thì phần hồn lúc chết ra đi chư Thần báo cáo đầy đủ và chúng ta có phương tiện cũng như đi vô Immigration mà quen được người tốt họ dẫn mình đi đi luôn không có sao. Còn không có quen với ai và mặt mày không có xán lạn, tâm từ bi không có, họ hỏi gặt gao, họ hạch hỏi đủ chuyện rồi tới chỗ phạt tưng đủ chuyện khó khăn. Mà chúng ta bình thân, khi mà giúp được người cái tâm nó hân hoan lắm, vui lắm, giúp được người đau khổ, những người bệnh sắp chết mà mình giúp họ sống được, vui biết bao nhiêu, vui cả tuần lễ, nhớ việc làm của mình thấy có đạo đức trong sự thương yêu thật sự.

(84) - Vấn: Tại sao Thầy chọn Thailand cho đại hội kỳ này?

Đáp: Thailand có cơ hội cho các bạn thấy Thailand xứ Phật. Hồi nào giờ Thái Lan dùng Phật là cuộc sống. Cái gì cũng học theo lễ độ theo Phật. Nhưng mà ngày nay biến cái tới cũng như chỗ văn minh mà các bạn đang ngự như là Mỹ Pháp ồn ào để cho các bạn hiểu giá trị của thanh tịnh, giá trị của Phật, giá trị của nền tảng văn minh động loạn bây giờ sẽ đi đến đâu. Các bạn thanh tịnh một chút các bạn sẽ đoán tương lai của xứ sở này đi đến đâu. Trước mắt của chúng ta có chuyện phải học. Chúng ta là người Đông Nam Á, trồng lúa, trồng Trời Phật để có cuộc sống. Nhưng ngày hôm nay lên xe hơi chạy ồn ào thì tánh tình nó cũng đổi khác, cái niềm nhịn nhục nó tan biến lần lần. Có nhịn nhục mới có cõi thần tiên tốt đẹp. Mà ồn ào như vậy là chỉ tạo khổ cho hạ tầng cơ sở nhiều, không tiến, mất sự thanh tịnh của xa xưa. Sự quý báu của xứ Phật là thanh tịnh. Nhưng mà thấy không có thanh tịnh. Các bạn sẽ đoán thấy chiều đi xuống và chiều đi lên, nó sẽ từ đâu phát khởi ra. Cho nên chúng ta càng tu nhiều hơn cần sự thanh tịnh, khai sáng chính mình để hoà hợp với chấn động văn minh của Thượng Đế còn hơn theo văn minh vật chất tranh đua của cái rồi cũng tay không ra đi, không tiến bước nổi.

Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gởi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

CT ngày 11 tháng 8 năm 1997

Bạch Thầy,

Con nhận được thư Thầy vào trưa ngày 2 tháng 8 năm 1997, cả nhà con vui mừng vô hạn, tưởng không bao giờ nhận được thư trả lời của Thầy, nhưng quả phúc lâu đời của con nay được kết quả rồi đó. Như con đã trình bày với Thầy ở thư trước, tuy qua giấy bút khó diễn tả được đầy đủ qua quá trình tu học có thành có bại của mình, nhưng Thầy đã nói hết được những điều con muốn hiểu. Thầy cùng chư Phật đã ban ơn cho con được biết mình, hiểu mình nhiều hơn. Mình được diện kiến với bộ mặt nguyên xưa của mình dù chân tướng của nó mới có chỉ là Mô Ni Châu thôi. Nhưng việc tu chứng của thái tử Tất Đạt Đa cũng đạt quả Như Lai bằng Thích Ca Mâu Ni Phật phải không Thầy? Và chư Phật cũng phải công phu luyện đạo rất gian nan mới có được Ngọc Như Ý ngọc người và phái Vô Vi Thầy gọi là Mô Ni Châu phải không? Như vậy trên tượng Phật mình thường thấy tại hoá luân xa, mô ác, và nê hườn cung có chấm mỗi nơi một chấm đỏ, con thường giải thích với bạn đạo đó là mô ni châu, thánh thai, hồn tụ lại, có đúng không Thầy? Chính đó là chơn hồn của mỗi người là bộ mặt nguyên xưa của mình. Mà các thiền sư thường hay hỏi đệ tử "Con hãy cho Thầy biết bộ mặt nguyên xưa của con (tức bộ mặt cha mẹ chưa sinh con ra) có mô ni châu có nghĩa là mình được thấy bộ mặt cha mẹ chưa sinh ra mình phải không Thầy? Nếu đúng là như vậy thì không thể nào là "thể xác Phật được" hạnh tu phước rất quý báu vì nó là phương tiện tối yếu để luyện đơn đó là "nhân thân". Nhưng tu phước, tìm phúc báu để tài bồi cho nhân thân quá đáng để trở thành một cực đoan là có phước hoàn toàn. Thì nó cũng là một thứ bệnh "quá dư" có thể giạt lùi theo trần tục mà khiến cho mô ni châu tan mất theo tình tiền danh lợi. Còn tu huệ tức quá khổ hạnh để lo cho có mô ni châu mà để cho

sức khoẻ khánh kiệt, con ngựa sắc thân ngã quy không còn sức đi nổi để đưa Tam Tạng (tinh, khí, thần) đi thỉnh kinh được "thỉnh kinh vô tự" tức về bến giác vậy.

Cả hai cực đoan nêu trên quá khổ để luyện huệ, quá sướng để tu phước. Như đức Thích Ca đã nói "Đức Không Nên". Nhưng hiện tại con có hướng dẫn một số bạn lúc đầu tu thiền cũng khá tiến bộ về sau họ hỏi con tu theo chùa có phước thật không? Con trả lời rằng "đúng thân tâm đều làm phước" chắc chắn có phước báo ứng. Nếu muốn báo ứng cho sắc thân được đầy đủ thì nên theo chùa mà tu. Còn tu theo tôi "y như tôi" nếu ai bị sa địa ngục tôi xin xuống đó thay thế cho. Tôi lo tu thiền ngày đêm cho thấy được hồn mình rồi lo làm phước nữa. Nhưng trái lại khi mình bố thí mình phải thấy "mình là người nhận bố thí" chứ không phải mình bố thí. Nếu bố thí mà chằm bằm để được phước thì cũng một hình thức cho vay đặt nợ trong chúng sanh mà thôi. Người tu chỉ có mắt mục đích tạo "phước điền cho mình thôi" thì đó là những người chọn trước cho mình chỗ ở tốt đẹp nhất trong "lục đạo" chứ lo thanh tịnh 8 cái giác quan của mình "con thuyền bát nhã" vượt "trần mê" về bến giác (thanh tịnh), thì chấp phước để làm gì? Mặc dù có dịp thì cứ làm phước chứ không cảm nhưng phải thiền luôn luôn. Con gọi là "phước huệ song tu" thì trong trong số con hướng dẫn có 3 bạn có chiều hướng đi tụng kinh ở chùa luôn, mà lơ là việc hành thiền. Thậm chí có nhiều bạn chạy theo sở trường cũ "lo làm Thầy chữa bệnh" tu một thời gian ai cũng thấy mình hay quá rồi đi làm thầy hết ráo. Vì họ thấy con tu rớt ráo lúc đầu bệnh gì cũng hết, có khi con có nhiều ấn chứng kỳ lạ gần như là quyền năng. Thì nay tu lâu lại đổ ra nhiều thứ bệnh, cảnh nghèo đói túng thiếu tai nạn cho vợ con trở lại thì chung quanh họ đổ thừa con tu thiền hay quá rồi đổ nghiệp ra. Lúc đầu theo con rất nhiều nhưng sau một số họ thấy con xấu sao đó nên họ ít lui tới thậm chí có bạn khi họ đau yếu. Khi gần con họ nói họ thấy khoẻ? Mà bây giờ họ ít đến con lắm. Còn một

hai người mới đến nhờ con hướng dẫn thì họ rất khâm phục con. Có một bạn trước đây là giáo sư dạy học. Ông ấy có luyện chú "đà ra ni" có học bùa chữa bệnh tà rất hay, có làm thuốc chữa rất nhiều thứ bệnh. Tập dịch cân kinh, luyện võ. Ông này học bao nhiêu Thầy đều giỏi hơn Thầy hết. Bên cạnh nhà ông cũng có người tu theo ông Tám, có đọc sách Thượng Đế Giảng Chơn Lý ông coi như bình thường và không chịu Thượng Đế. Ông bạn đạo của con, dẫn ông này đến gặp con sau hai lần nói chuyện ông ấy quyết định thọ giáo con vì ông ấy cảm nhận con có cái gì kỳ lạ khiến ông ấy thích tu theo. Con đồng ý hướng dẫn ông ấy cách công phu như một người bạn, còn Thầy về mặt Vô Vi là "ở trung tâm bộ đầu" lâu nay không có Thầy gần bên để học hỏi, Tôi thường tập trung tư tưởng tại trung tâm bộ đầu để lãnh ý nơi đó mà hiểu biết... Xa Thầy nên đành chấp nhận luyện "trí vô sự" thôi. Khi muốn hỏi Phật hỏi Tiên điều gì tôi thường hỏi nơi đó văn phòng làm việc của Phật Thánh Tiên là ở trung tâm bộ đầu của mỗi người. Hằng ngày thường xuyên cứ kêu Nam Mô A Di Đà Phật tại văn phòng này sẽ có giải đáp. Tôi muốn nói với bạn tôi cùng lãnh ý nơi đó. Bạch Thầy cho con biết tôn ý các sự kiện nêu trên và vào năm 1983 tức sau 3 năm tu con có cao hứng viết một số thơ và bài nói về đạo được 7 quyển. Bạn đạo lấy đem tản mát đâu mất chỉ còn 2 quyển, nếu Thầy và bạn đạo bên này cho phép đăng trên lá thư Vô Vi thế giới (coi như học trò trả bài) thì con xin phục vụ. Con dài dòng quá xin Thầy ân xá cho con.

NVS

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

S con,

Thầy vui nhận được thơ con đề ngày 11/8/97, được biết con đứng tâm tu tiến theo đường tiến hóa của Vô Vi, hòa hợp với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ. Đó là điều lành của chính con. Vậy con nên tiếp tục hành pháp tu tiến, hướng tâm về thanh tịnh mà thực hành, lần lần con sẽ có cơ hội tận độ quần sanh tùy duyên của Trời Phật ân chuyển cho con. Cầm mồm cố gắng tu, trì niệm lục tự, khai mở huyền bí của nội tâm thì mới triển giác được rõ rệt hơn. Chúc con và gia đình vui tiến.

Quý thương,
Luong Sĩ Hằng

THƯ GỎI THẦY TỪ VIỆT NAM

TP, ngày 23/6/1997

Kính gửi Ông Tám,

Tôi vào PLVV tu học năm 1974, đã đến thiền đường HVE và NXL để nghe Ông Tám giảng pháp. Sau giải phóng có đến nhà Ông Tám chiêm cầu. Sau đó tôi có gởi thơ đến nhà Ông Tám thắc mắc vài điều. Ông Tám có cho tôi 4 câu thơ:

Trần thế trở trêu mùi tục lụy
Việt Nam trả nghiệp tiến thân tùy
Hùng anh nhiều kiếp nay tự giác
Pháp lý của mình ráng giữ tu

Thưa Ông Tám lẽ ra nếu tôi thực hiện đúng theo 4 câu thơ trên thì tôi đã không bê trễ trên đường đạo. Khi xưa rất ý thức và có cố gắng trên đường đạo nhưng rồi dùng một cái sa ngã bỏ đạo mê đời hết chỗ nói. Hồi đó tốt bao nhiêu thì khi bỏ đạo mê đời thì xấu bấy nhiêu. Nào là mê gái (tham dục), trộm cắp, ăn cướp, đánh lộn, nhậu nhẹt ì xèo, kết quả là ở tù 2 lần. Có vợ con nhưng giờ thì người ở nơi người ở ngã. Một trận toi bời như vậy nên giờ tôi đã tu lại. Đã thường nghe băng giảng của Ông Tám. Tôi đã thực sự lấy lại đức tin mà mình đã đánh mất. Thật lạ lùng! Một con người đã có ý thức về đạo, đã từng nghe ông giảng nhiều về đạo mà tại sao khi sa ngã lại ngã quá nặng như vậy. Cái thiện và cái ác chỉ cách nhau một sợi chỉ nhưng tôi lại nghĩ nó không có khoảng cách mà ta chỉ cần lơ đãng là sai trái liền. Hồi xưa tôi nghe Ông Tám giảng trực tiếp, cái hiểu của tôi khác hơn là tôi đang nghe băng Ông Tám hiện tại. Tôi đã sửa được nhiều thói hư tật xấu như bỏ hút thuốc, không uống rượu, kiềm chế dục, bớt nóng tánh rất nhiều (vì đã hiểu) và sẽ cương quyết đi đến thanh tịnh (đạt pháp) bằng bất cứ giá nào. Bây giờ nếu tôi trở lại mê đời thì tôi ngán quá rồi, tôi sợ quá xá luôn. Khi tĩnh tâm lại tôi mới nhớ là hồi đó tôi có nguyện là bị thất bại, bị sa ngã để làm bài học cho người đi sau. Không hiểu có phải vì lời nguyện đó mà tôi bị sa ngã thật sự hay không? Bây giờ thì tôi không còn gì để mất nữa mà chỉ mong sớm đạt pháp để gặp Ông Tám Ông Tư cũng như các bạn hữu khác bằng điện quang chứ không phải bằng cái xác nặng nề ô trược này.

Thưa Ông Tám, đường tu quả không dễ chút nào. Bời vậy hiện tại tôi cũng không còn thiết tha để chỉ dẫn cho ai nữa (vì có người muốn hỏi) mà chỉ lo

tu cho thành đạt rồi chỉ cũng chẳng muộn. Cái thân mình lo chưa xong thì đừng có lo cho ai chỉ mất công. Phải vậy không Ông Tám? Ngay lúc này đây khi hiểu ra rằng phần hồn mình phải đối đầu với cả một rừng tánh xấu, một rừng tội lỗi nên chẳng còn dám tránh ai cả mà chỉ lo tu sửa cho chính mình thôi. Tôi xin Ông Tám cho vài lời khuyên cũng như chỉ bảo thêm đối với trường hợp của tôi hiện tại. Giờ đây tôi không mong muốn chi hơn là cố gắng tu cho thành công, sớm gặp Ông Tư Ông Tám để được học hỏi thêm cũng như giúp người để chuộc lại phần nào tội lỗi mà mình đã gây ra cho nhiều người trong quá khứ. Xin cảm ơn Ông Tám và chúc Ông Tám sẽ gặt hái được mọi điều theo thiên ý.

*Tôi,
TVH*

TB: Nếu có thời gian xin Ông Tám hồi âm cho tôi theo địa chỉ sau:

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Montreal, ngày 18/9/97

VH,

Tôi vui nhận được thư anh đề ngày 23/6/97. Chúng ta làm người đang mang xác phàm trần đầy nghiệp chướng, chỉ có cương quyết niệm Phật, tự khai mở huyền bí của nội tâm thì mới tránh khỏi sức hút của hồng trần, thành bại trong nháy mắt. Khô óc và thân xác của chúng ta có hai luồng điện thanh và trược. Trược là hướng hạ, dục vọng. Thanh là tiến hóa tới giải thoát vô cùng. Khi tôi còn ở VN, luôn luôn nhắc nhở bạn đạo phải nhớ khí điện hóa sanh vạn vật, từ thanh giới chuyển chiếu hóa độ quần sanh. Tu mà không ý thức được nguyên lý của Trời Đất, mở mắt nghe thấy và nhìn thấy, chỉ theo chuyện đời lồi cuốn một cách thâm bại mà thôi. Tu là phải thâm tu thâm tiến mới cứu được mình. Biết được phần hồn là chánh, xác là tạm, tạo sóng sông mê mà thôi. Anh bị sa ngã cũng vì hướng ngoại. Nếu chúng ta hướng thượng, tu tiến khai triển trung tâm bộ đầu thì không đến nỗi nào đi cướp giật của người khác. Siêng năng niệm Phật để khai mở đại trí là cần thiết. Đức A Di Đà đã áp dụng nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, toàn thân sáng choang, thì khối âm không thể tiếp xúc được, mà chỉ phân tán khi gặp Ngài mà thôi. Chúng ta tu về pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, tức là phát triển điện năng sẵn có của chính mình tiến tới vô cùng

tận, không nên mê lầm kinh sách, thiếu thực hành, sanh loạn và tự sát mà thôi. Tôi đã nói quá nhiều nhưng chẳng có mấy người tin mà hành đúng, cho nên quá khứ đã có rất nhiều bạn đạo lầm tưởng tu theo chùa chiền kinh sách là đúng hơn. Nhưng đến lúc gặp phải phản động lực của nghiệp tâm thì không sao giải quyết. Tôi năm nay cũng đã 75 tuổi rồi, nhưng vẫn khỏe mạnh, tiếp tục phục vụ bạn đạo không ngừng nghỉ. Những gì tôi hiểu được, lúc nào cũng bằng lòng phân tách cho mọi người thấu triệt mà tu.

Chúc anh vui tiến trong thanh tịnh.

Quý thương
Luong Sĩ Hằng

THƯ GỬI THẦY TỪ VIỆT NAM

Gửi ngày 7/7/97

Kính bạch Thầy con tên HTA 74 tuổi, quyết chí tu hành đến ngày bỏ xác. Kỳ cậu T tính đi Thái Lan con có gửi cậu lá thư cho Thầy rồi rút cuộc cậu không đi, con viết mà không có ghi địa chỉ nên Thầy không có trả lời. Cách 4 tháng sau con có viết một lá thư gửi Thầy nhờ cậu Tuấn cho địa chỉ sao mà 4 tháng mà không thấy Thầy trả lời con, không biết Thầy có bắt thư chưa. Con kính bạch Thầy con tu năm 1981, con tu cũng tiến đến năm 1990 tới giờ sao con đủ chứng bịnh, mình con lãnh 4 thứ bịnh, con rất mệt mỏi. Kính bạch Thầy con từ nhỏ tới có gia đình con thấy con không làm điều gì tội cả ai nghèo khổ tùy khả năng giúp đỡ con không dám ăn món nào mắc, không bao giờ con ăn mà ai nghèo khổ giúp bao nhiêu cũng không hết. Con giúp đỡ rồi con thấy thoải mái trong người con rất nhẹ. Kỳ tới mùa lạnh con ngồi thiền trong nhà mà thấy lạnh con nhớ tới mấy người ở vỉa hè nằm ngoài trời còn lạnh cỡ nào, con ngồi thiền không yên, sáng con còn xin thêm con của con để con đi mua mền rồi chiều tối cỡ 10 giờ tối con kêu con dâu con nó đi cho, con dặn nó cho những người già bịnh tật lại với mấy đĩa nhỏ, con như vậy cũng 2 lần. Con không làm gì sai lương tâm, sao bây giờ con phải chịu nặng nề như vậy. Kính bạch Thầy hiện bây giờ con đang niệm Phật ngày đêm, một ngày chừng 2, 3 tiếng không niệm, chỗ bộ đầu con nghe niệm Phật, bây giờ con không ham gì, tất cả chỉ niệm là trên hết. Con cầu cha mẹ tổ thầy dẫn dắt hồn con cõi nào cũng được. Con tu pháp thì tu hoài cũng tới nơi, đừng cho con luân hồi cảnh thế gian này nữa.

Con rất sợ cảnh thế gian lắm cha mẹ tổ thầy độ cho con tu đến nơi đến chốn là mãn nguyện của con đó. Con cầu cha mẹ tổ thầy độ cho con 3 điều: Một độ cho con thường niệm đến vô biệt niệm, hai độ cho con ngồi thiền thông suốt mỗi đêm ngồi 5 tiếng, sáng 1 tiếng, trưa 1 rưỡi, độ cho con buông bỏ chuyện đời, đừng nghĩ ai sai, cho mình sai để sửa thôi, cha mẹ tổ thầy độ cho con như vậy là con mãn nguyện rồi, ba cho con dứt lời con cầu chúc cho Thầy sống lâu 100 tuổi để độ tất cả chúng sanh đều thành Phật đạo Nam Mô A Di Đà Phật, kính bái Thầy.

HTA

Kính bạch Thầy, chừng 1 tháng nay con soi hồn đêm nào cũng nửa tiếng có khi cả tiếng mà không mõi tay, còn pháp luân hơi con rất ngắn. Con cứ kêu mẹ tổ thầy về chỉ dạy con làm cho đúng. Con niệm Phật như ngày lẫn đêm như vậy cũng cả năm rồi, từ hồi con nghe niệm Phật đến bây giờ con không nghĩ gì về đời, chỉ cầu mong cha mẹ tổ thầy dẫn dắt hồn về cõi nào tu cũng được, đừng cho con luân hồi thế gian này nữa vì con rất sợ cảnh thế gian này lắm. Con nguyện cha mẹ tổ thầy độ cho con khoẻ mạnh để con tu. Hiện bây giờ con ngồi thiền đỡ hơn hồi trước. Bây giờ con ngồi ngay lưng chớ không như hồi trước gục tới gục lui, con ngồi 5 tiếng mà cũng rất khoẻ, con thay đổi rất nhiều, chùa nào nghèo khổ con có chút đỉnh tiền con cũng cúng chùa nghèo có được không? Thầy chỉ dạy cho con sao bộ đầu con sao con xoay nó kêu các các là sao? Con xin Thầy chỉ dạy. Hiện bây giờ con không còn ham gì tất cả, con chỉ cầu mong con thiền xong cho con ngủ luôn. Con ráng lo tu cho nhiều, đừng nghĩ đời nữa, cầu mong cha mẹ tổ thầy dẫn dắt hồn, đừng cho con luân hồi thế gian, con chỉ cầu xin cho con toại ý nguyện. Bây giờ con đau chỗ nào con vượt niệm Phật sẽ bớt. Hiện bây giờ con đêm ngày sáng trưa, sáng 1 tiếng, trưa 1 tiếng rưỡi, tối cỡ 7 giờ con soi hồn, tới 10 giờ con ngồi tới 3 giờ. Con bây giờ chỉ lo tu tới ngày con đi được siêu thoát là toại nguyện. Con xin Thầy chỉ dạy con thêm đường tu vì con học rất ít, con viết có gì sơ sót xin Thầy chỉ dạy. Trước khi con dứt lời con cầu nguyện cho Thầy sống lâu 100 tuổi để độ tất cả chúng sanh đều thành Phật đạo. Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính bái Thầy,

HTA

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Montreal, ngày 18/9/97

HTA,

Thầy vui nhận được thư con đề ngày 7/7/97. Thầy được biết con có ý thiện lành muốn tu tiến. Sự hiện diện của con hiện tại không phải con muốn nhưng mà hoàn cảnh đã xoay chuyển tùy theo luật nhân quả của Trời Đất đã hình thành đến ngày nay. Con đã được cơ hội nhìn thấy ánh sáng của mặt trời tức là Nhật Quang Phật đã quang chiếu và nâng niu con từ thuở bé cho đến bây giờ, cộng với nguyên khí tạo thành gia cang chồng con và nghiệp lực. Bệnh hoạn là do nghiệp lực gây ra, vì sự động loạn con mới chán đời và sợ đời. Nếu con nhịn nhục, chấp nhận bằng lòng học hỏi sự kích động và phản động của trường đời thì con sẽ thấy sung sướng, lấy oán làm ân, dẫn tiến phần hồn tiến hóa về cõi vô sanh bất diệt. Cố gắng niệm Phật, tâm mồm tu tiến, bản thân bắt độ hà thân độ, chính con chưa giúp được con thì làm sao giúp được ai? Con mang một thân xác toàn là điển năng của Trời Đất hình thành, tự động ăn bậy, nói bậy, làm bậy không hay, mà cho mình là đang hoàng là sai rồi. Tu thì phải phát triển điển năng của chính mình, khai triển trực giác thì mới thấy sự vi diệu của Trời Đất ân ban hằng giờ phút khắc, không có bỏ qua. Chính con bỏ Trời Đất thì mới xảy ra nạn tai, và nghiệp thân, than vắn khổ cực. Vậy con nên tiếp tục niệm Phật, khai triển nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật thì tâm thân của con sẽ được nhàn hạ. Xác già mà hồn trẻ, mới có cơ hội về Thiên Quốc. Tu mà xác già, hồn già, thì biến thể của nó là ma quỷ mà thôi. Chết thì xác thác ra ma là vậy. Thầy cũng vậy, ngày đêm nhớ Nam Mô A Di Đà Phật trong thực hành, không cầu xin việc gì. Nếu ta hành không đến chẳng có ai giúp. Cố gắng tu đạt đến mức thì sẽ gặp biết bao nhiêu ân sư tận độ dẫn dắt, không nên cầu xin quá nhiều, mà tạo động cho chính mình. Con cố gắng làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, vì tuổi trẻ có chồng có con đã làm mất nguyên khí. Cố gắng làm Pháp Luân Thường Chuyển, để khôi phục nguyên khí, để sống khỏe và vui tươi. Hơi thở là một liều thuốc vi diệu của Trời Đất.

Chúc con cố gắng trong thực hành.

Quý thương,

Lương Sĩ Hằng

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 19 tháng 2 năm 1978

Lý trí bất chơn điển bất hòa
Phân chia tán loạn khắp hải sơn
Đồng thanh bất ứng như thua cuộc
Khổ não vì tâm phân lý ƠN.

Lý ƠN Trời Đất tạo thành
Nhơn tâm bất túc tự giành tham sân
Khổ càng thêm khổ muôn phần
Vì tâm chưa định trí tàng chưa khai
Bất minh thanh cảnh thiên đài
Tạo thêm ô trược ngày ngày khổ đau
Tự gây đồn dập trước sau
Phàm chơn lẫn lộn nhiệm màu bất minh
Tu hành chuyển hướng chơn tình
Cần khôn vũ trụ chứng minh lòng người
Trở về chơn giác vui cười
Sửa mình tự tiến biếng lười tiêu tan
Nghịch thông chuyển tiến khai đăng
Mở màn tự tiến trấn an muôn bề
Lấy không thắng tiến về quê
Còn mê thời cuộc khó về hư không
Tu cho thanh tịnh thân lòng
Không nên hướng ngoại khó phòng khó tu
Trở về thực chất không mù
Biết ta động loạn sửa tu mới thành
Chẳng ai thắng được thực hành
Tự tu tự tiến đạt thanh muôn bề.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

NHÂN GIAN DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả: Đào Mộng Nam

Hồi Năm

CHÂN ĐẠO ĐỨC, TRỜI KHẢO NGƯỜI XÉT PHẨM ĐỨC

THỰC TU HÀNH, CHĂM LO GIỮ GÌN HẠNH KIỂM

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 3 tháng 10 năm Tân Dậu (1981)

Thơ

*Nghịch cảnh điên phái khảo đảo tâm
Thuận lưu phiệt châu dịch trầm luân
Liên hoa xuất nê nhưng bất nhiễm
Kính tiết tôn quý vạn niên tôn.*

Dịch

Nghịch cảnh gian nan xét đạo tâm
Thuận buồm thuyền giác vượt trầm luân
Bùn nhơ sen mọc không ô uest
Tiết hạnh tôn thờ cả vạn năm.

Tế Phật: Hoa sen mọc giữa chốn bùn nhơ mà không bị ô uest, do đó mới biểu lộ nổi sự tôn quý của nó. Chiến sĩ gặp lúc nước nhà nguy biến, giữ vẹn được tiết tháo mới biểu lộ nổi tấm lòng son sắt. Đây tớ trung thành, chủ gặp nguy khốn lòng không đổi mới chứng tỏ nổi tác dạ trung trinh.

Một thiếu nữ khuê các, lấy được người chồng thuộc gia đình nề nếp, hạnh phúc ấm êm, anh em chị em hòa thuận trên kính dưới nhường, con cháu hiếu thảo với ông bà cha mẹ. Với hoàn cảnh gia đạo tốt đẹp sẵn có như vậy, người con dâu này dễ dàng đạt được đạo hiếu. Trái lại, một người con gái khác phải về làm dâu một gia

đình mà cha mẹ chồng khắc nghiệt, anh chị em bất hòa, thù ghét lẫn nhau mà nàng vẫn một dạ thờ kính cha mẹ, kính nể anh chị, hi sinh cho các em thì đức hiếu thảo của nàng tuy khó đạt song giá trị vẫn là cao hơn gấp bội. Tiếc thay các kiểu làm vợ đời nay phần đông không chịu đựng nổi sự thiệt thòi phiền toái, nên luôn luôn xúi giục chồng dọn nhà ra ở riêng, đó là cách hành động của loại phụ nữ không chịu thực hiện đức hiếu thảo.

Nay kẻ tu trì đạo đức lớn cũng vậy, nếu như ở vào hoàn cảnh thuận lợi, ở trong sự sinh hoạt dễ dàng, mọi chuyện bình thường giải quyết chẳng khó khăn thì làm sao có thể gọi được là tu đạo nổi. Còn nếu như ở trong một môi trường cực kì khó khăn, đầy khốn quẩn, đầy dèm pha khinh thị mà vẫn giải quyết mọi chuyện êm thấm, cần nhẫn liên nhẫn, cần nhường liên nhường, không động loạn, không thất tiết, không mất chí, quyết tâm làm gương cho kẻ khác noi theo, đem thân làm bài học cho đời, bởi lẽ thân dạy bao giờ cũng ứng nghiệm hơn lời dạy (*Dĩ thân tác tắc, thân giáo thắng ư ngôn giáo*). Loại người tu đạo này tuy chưa gọi là tu đạo, song theo ta họ đã thành đạo. Cho nên tu đạo với không tu, chân tu với giả tu có thể căn cứ vào đó mà phân biệt, thành đạo với chưa thành đạo có thể căn cứ vào đó mà xác định giá trị.

Đạo vốn tùy lúc tùy thời ở cạnh ta, đạo không chỉ có ích cho người già, đạo không phải

là tích cực hay tiêu cực, đạo không phải buông bỏ hay níu kéo, đạo không phải là tự trói hay tự buộc. Cho nên kẻ nhiễm những ý niệm trên trong đầu đều bị rút vào tình trạng thiên kiến, thế mới biết “Dưỡng binh ngàn ngày, dụng binh một lúc” (*Dưỡng binh thiên nhật, dụng binh nhất thời*). Lúc yên không luyện binh, nuôi binh, khi loạn làm sao có quân nổi? Ngày nay tu đạo cũng vậy, bình thường là đạo, sinh hoạt hằng ngày là đạo, đạo chẳng giống như cây cỏ có sinh có tử, đạo sống động hoài hoài, vô cùng viên dung, mong sao đạt được đạo trung hòa. Do đó, có kẻ nhờ đạo mà sống, có người vì đạo mà mê, có câu: “Đạo chẳng xa người, chỉ có người xa đạo” (*Đạo bất viễn nhân, nhân chi vi đạo nhi tự viễn*). Đó là sự chứng minh rõ ràng rồi vậy.

Sở dĩ chê bai đạo là vì còn đứng ở ngoài cửa đạo, chưa chính thức vào bên trong. Kẻ hành đạo mà còn cảm thấy khổ sở là còn ở bên ngoài cửa chưa vào trong, kẻ vào đạo mà còn cảm thấy hoang mang sợ hãi là hãy còn ở ngoài cửa chưa vào trong cửa. Kẻ tu đạo mà còn cầu cảm ứng Tiên Phật là còn ở ngoài cửa chưa vào được bên trong, kẻ tu đạo mà nhích một tấc cũng không nhích nổi là còn ở ngoài cửa chưa vào bên trong, tu đạo mà còn thấy có cửa là còn ở ngoài cửa chưa vào bên trong. Đạo vốn sống động tràn trề chứ không ù lì, không rời rạc, nếu như kẻ hành đạo mà cảm thấy mình khổ sở như vừa nói ở trên hẳn là chưa đạt được cứu cánh của đạo, đó không phải là đạo giải thoát, nếu chưa ngộ được chân đạo thì đạo đó còn là đạo dễ đổ, chứ chưa là đạo vững bền; là đạo cố chấp chứ chưa phải là đạo viên thông; là đạo ngoan cố chứ chưa là đạo viên mãn.

Kẻ không ngộ nổi đạo này, hiểu rõ đạo này là tâm u mê vọng động, chẳng thể khen chê cùng bàn bạc điều hay lẽ dở với họ được, vì bẩm sinh họ vốn vô minh, tự đem bản tính tách rời khỏi chân đạo, khỏi thiên đàng lao đầu xuống địa ngục một cách ngu xuẩn. Loại người có tư tưởng trên đây chắc chắn phải tìm minh sư chỉ dẫn cho, không thể chìm đắm mãi được. Ngày nay sách Nhân Gian Du Ký đã khám phá ra được lẽ huyền vi của đạo lớn, thật quả ngàn năm may mắn mới có được kinh điển quý báu này, nếu như ngộ được lẽ đạo trong đó liền thành Tiên, thành Phật ngay, nếu như không ngộ được, muôn đời chẳng gặp được chân đạo. Không được chê Phật, chê đạo, vì hành động như vậy là tự trảm mình nơi biển khổ, cho nên phải biết quý trọng đạo, còn không cứu cánh của đạo sẽ mất ngay.

Từ ngàn xưa tới nay, kẻ ngộ được đạo này thật quả là ít ỏi, chẳng đáng kể là bao, bởi lẽ đạo này khó đắc, khó truyền, khó ngộ, khó chứng. Trước đây tâm của Thánh Hiền Đường mỗi mỗi đều y theo tâm trời song vẫn chưa minh. Nhưng hiện nay thì nhất cử nhất động đều giống như trăm mũi tên bắn ra, mũi nào mũi nấy đều trúng tâm vòng tròn xạ điểm. Nhớ xưa Thần Tú tài cao ngút trời, sức học uyên thâm, ngày ngày theo sát Ngũ Tổ nhưng vẫn chẳng giác ngộ nổi chân đạo, cho nên mặt dù đã mất rất nhiều công tìm tòi nhưng chỉ mới dò kiếm được tới lá chứ chưa tới cành tới gốc. Còn Lục Tổ Huệ Năng vô học song lại thức giác chân đạo, đốn ngộ bản lai, trở thành tổ Thiền Tông đời thứ sáu.

(còn tiếp)

